

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
trên địa bàn huyện Kon Rẫy cuối năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ về việc quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và
diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn phương pháp rà
soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm
nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025
và các biểu mẫu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3
năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Sửa đổi, bổ
sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7
năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn
phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông
nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn
2022-2025 và các biểu mẫu báo cáo.*

*Theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (tại Công văn
số 623/LĐTBXH ngày 28 tháng 11 năm 2024).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa huyện
Kon Rẫy cuối năm 2024, cụ thể như sau:

- Tổng số hộ nghèo chung: 574 hộ chiếm tỷ lệ 7,47% so với tổng số hộ
dân toàn huyện, trong đó có 509 hộ nghèo dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 10,05%
so với tổng số hộ dân tộc thiểu số toàn huyện.

- Hộ cận nghèo: 598 hộ chiếm tỷ lệ 7,8% so với tổng số hộ dân toàn
huyện, trong đó có 538 hộ cận nghèo dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ 10,62% so với
tổng số hộ dân tộc thiểu số toàn huyện.

(Chi tiết tại phụ lục số 7 kèm theo)

Điều 2. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 là cơ sở để thực hiện các chính sách an sinh xã hội và các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2025 theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 huyện; Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo huyện và các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Sở Lao động-TB&XH tỉnh (b/c);
- Ngân hàng CSXH Kon Tum (b/c);
- Thường trực Huyện uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ các CTMTTQG huyện;
- Thành viên BCĐ rà soát hộ nghèo huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Lương